

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 96/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 12 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chủ trương đầu tư dự án Hệ thống kênh tưới  
của Hồ chứa nước Sông Than**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN  
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/NQ-UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/NQ-UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;*

*Căn cứ các Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ, về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh quy hoạch thủy lợi tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 thích ứng với biến đổi khí hậu;*

*Xét Tờ trình số 247/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Hệ thống kênh tưới của Hồ chứa nước Sông Than; Báo cáo thẩm tra số 313/BC-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hệ thống kênh tưới của Hồ chứa nước Sông Than, do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư, với các nội dung sau:**

**1. Mục tiêu đầu tư:**

- Tạo nguồn nước ổn định, đáp ứng nhu cầu nước tưới để phát triển sản xuất nông nghiệp và cấp nước cho dân sinh trong vùng dự án; tạo cơ sở hạ tầng nhằm xoá đói giảm nghèo, nâng cao mức sống của nhân dân trong vùng dự án;

- Cấp nước tưới cho 4.500 ha đất canh tác, cấp nước sinh hoạt cho dân vùng hạ lưu trên địa bàn huyện Ninh Sơn và khu vực phía Nam của tỉnh; cấp nước cho các ngành kinh tế khác; cấp nước bổ sung cho các hồ Lanh Ra, Tà Ranh và Bầu Zôn; kết hợp giao thông nông thôn.

**2. Quy mô đầu tư:**

- Cấp công trình: công trình cấp III.

- Tiêu chuẩn thiết kế:

+ Mức đảm bảo cấp nước tưới : P = 85%.

+ Mức đảm bảo cấp nước các ngành kinh tế: P = 90%.

- Hệ thống tưới của Hồ chứa nước Sông Than bao gồm: kênh cấp 1 và cấp 2 lấy nước từ kênh chính của hồ chứa nước Sông Than để cấp nước cho toàn bộ khu tưới của công trình, dự kiến quy mô như sau:

STT	Hạng mục	Đơn vị	Trị số
I	Kênh cấp 1		
1	Số tuyến kênh cấp 1 dự kiến	Kênh	17
2	Tổng chiều dài kênh dự kiến	m	31.990
4	Hình thức kết cấu dự kiến		Ống HDPE, đường kính D = (0,2-0,7)m
II	Kênh cấp 2		
1	Số tuyến kênh cấp 2 dự kiến	Kênh	63
2	Tổng chiều dài kênh dự kiến	m	28.470
3	Hình thức kết cấu dự kiến		Ống HDPE, đường kính D = (0,1-0,6)m

**3. Nhóm dự án:** nhóm B.

**4. Tổng mức đầu tư dự án:** 395.847 triệu đồng.

**5. Cơ cấu nguồn vốn:** ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025.

**6. Địa điểm thực hiện dự án:** xã Hoà Sơn, Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn và xã Phước Sơn, Phước Vinh, huyện Ninh Phước.

**7. Diện tích đất sử dụng để xây dựng công trình:** tổng diện tích đất sử dụng cho toàn bộ dự án khoảng 60ha, trong đó:

- Phần đất lúa 4,5ha.
- Đất rừng: 15,5ha.
- Đất khác: 40ha;

**8. Thời gian thực hiện dự án:** 04 năm, kể từ khi bố trí vốn thực hiện dự án trong giai đoạn năm 2021 - 2025.

**9. Tiến độ thực hiện dự án:** năm 2022 - 2025

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

- Dự án có diện tích đất rừng 15,5 ha, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo chủ đầu tư và các cơ quan liên quan rà soát kỹ về diện tích đất rừng, để làm thủ tục chuyển đổi mục đích rừng theo đúng quy định pháp luật.

- Trong quá trình triển khai thực hiện dự án cần khảo sát lấy ý kiến người dân trong vùng dự án, đảm bảo hiệu quả các kênh tưới cho các vùng đất nông nghiệp.

- Chỉ đạo Chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành báo cáo nghiên cứu khả thi dự án để quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

## **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện nghị quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định pháp luật.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khóa X, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Thanh**